TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/DSST
Ngày: 11/01/2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phú**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi**

Bà **Thiều Thị Phi Loan**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Quỳnh Anh Thư** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tham gia phiên tòa*: Bà **Trần Thị Thủy** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại Hội trường 4 - Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2022/QĐST-DS ngày 08/12/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 1458/2022/QĐST-DS ngày 23/12/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (VBank);

Địa chỉ trụ sở: đường L, phường L, quận Đ, Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền ngày 02/3/2018): Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Pháp chế và kiểm soát tuân thủ, VBank hội sở;

Ông Trung ủy quyền cho ông Lê Hoàng V – Chuyên viên xử lý nợ- VBank AMC.

Địa chỉ liên lạc: QL M, khu phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (theo văn bản ủy quyền ngày 01/11/2022).

- Bị đơn: Ông **Phạm Tấn Duy L**, sinh năm 1971;

Bà **Nguyễn Thúy L**, sinh năm 1977;

Cùng HKTT: khu phố M, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(ông V có mặt, ông L, bà L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Hoàng V trình bày:

Ông Phạm Tấn Duy L và bà Nguyễn Thúy L có vay vốn của Ngân hàng TMCP V (VBank) theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2011203045753 ngày 24/11/2020. Theo đó, hai bên thỏa thuận vay số tiền 1.154.300.000 đồng (*Một tỷ một trăm năm mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng*) với lãi suất 9%/năm, cố định trong 12 tháng đầu, thời hạn vay tính từ ngày 29/9/2017 đến ngày 29/9/2022, mục đích vay là để ông L, bà L mua xe ô tô.

Khi giao kết hợp đồng, ông L và bà L đã thế chấp tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast, biển số 64A-8xx.90. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp cho ông Phạm Tấn Duy L. Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 27/11/2020 tại Trung tâm đăng ký Giao dịch tài sản tại TP. Hồ Chí Minh.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông L và bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho VBank từ ngày 15/12/2020. Ngân hàng đã gửi thông báo, yêu cầu khách hàng thanh toán nhưng khách hàng vẫn không thanh toán. Tính đến ngày 11/01/2023, ông L và bà L đã thanh toán cho VBank số tiền nợ gốc là 27.761.085 đồng và lãi là 14.059.624 đồng.

Vì vậy, VBank làm đơn khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Biên Hòa xem xét, giải quyết buộc ông L và bà L phải thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu: Một là, buộc ông L, bà L phải trả cho VBank số tiền 1.489.109.347 đồng (*Một tỷ bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm lẻ chín nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng*), trong đó số tiền gốc còn lại tính đến ngày 11/01/2023 là 1.126.538.915 đồng và nợ lãi tính đến ngày 11/01/2023 là 362.570.432 đồng. Ngoài ra, ông L, bà L còn phải thanh toán cho VBank tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho vay kể từ ngày 12/01/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay.

Hai là, đề nghị Tòa án tuyên tài sản bảo đảm theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô ngày 24/11/2020 nói trên đối với xe ô tô Vinfast, biển số 64A-8xx.90 sẽ được phát mãi để đảm bảo cho việc thi hành án. Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay, ông L và bà L có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay đồng thời chịu tất cả các khoản chi phí phát sinh trong quá trình giải quyết vụ kiện trên.

Ngoài yêu cầu trên, VBank không còn yêu cầu nào khác.

- *Đối với bị đơn ông Phạm Tấn Duy L, bà Nguyễn Thúy L*: Quá trình tố tụng, bị đơn *ông* Phạm Tấn Duy L, bà Nguyễn Thúy L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; triệu tập hợp lệ để làm việc, lấy lời khai; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Đồng thời, bị đơn cũng không có ý kiến, yêu cầu gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, kể từ khi thụ lý vụ án là phù hợp, đúng với quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong vụ án này, các đương sự được xác định đúng tư cách pháp lý, đảm bảo việc thu thập tài liệu, chứng cứ, việc cấp tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ cho đương sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố cùng cấp nghiên cứu đúng thời gian quy định.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Phạm Tấn Duy L và bà Nguyễn Thúy L trả cho VBank số tiền 1.489.109.347 đồng (*Một tỷ bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm lẻ chín nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng*), trong đó số tiền gốc còn lại tính đến ngày 11/01/2023 là 1.126.538.915 đồng và nợ lãi tính đến ngày 11/01/2023 là 362.570.432đồng. Ngoài ra, ông L, bà L còn phải thanh toán cho VBank tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho vay kể từ ngày 12/01/2023cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay. Đề nghị Tòa án tuyên tài sản bảo đảm theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2011203045753 ngày 24/11/2020 đối với xe ô tô Vinfast, biển số 64A-8xx.90 sẽ được phát mãi để đảm bảo cho việc thi hành án. Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay, ông L và bà L có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay đồng thời chịu tất cả các khoản chi phí phát sinh trong quá trình giải quyết vụ kiện trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự: Ngân hàng TMCP V (VBank) yêu cầu ông Phạm Tấn Duy L và bà Nguyễn Thúy L trả số tiền nợ. Căn cứ vào Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là *"Tranh chấp*

hợp đồng tín dụng"; VNgân hàng TMCP V (VBank) là nguyên đơn, ông Phạm Tấn Duy L và bà Nguyễn Thúy L là bị đơn.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP V (VBank) nộp đơn yêu cầu giải quyết vay tài sản với ông Phạm Tấn Duy L và bà Nguyễn Thúy L có nơi cư trú tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L, bà L theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Phạm Tấn Duy L và bà Nguyễn Thúy L trả cho VBank số tiền 1.489.109.347 đồng (*Một tỷ bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm lẻ chín nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng*), trong đó số tiền gốc còn lại tính đến ngày 11/01/2023 là 1.126.538.915 đồng và nợ lãi tính đến ngày 11/01/2023 là 362.570.432 đồng. Ngoài ra, ông L, bà L còn phải thanh toán cho VBank tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho vay kể từ ngày 12/01/2023cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay. Về tài sản bảo đảm theo hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2011203045753 ngày 24/11/2020 đối với xe ô tô Vinfast, biển số 64A-8xx.90, VP Bank yêu cầu được phát mãi để đảm bảo cho việc thi hành án. Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay, ông L và bà L có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay đồng thời chịu tất cả các khoản chi phí phát sinh trong quá trình giải quyết vụ kiện trên. Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2011203045753 ngày 24/11/2020 thể hiện VBank cho ông L, bà L vay số tiền 1.154.300.000 đồng (*Một tỷ một trăm năm mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng*) với lãi suất 9%/năm, cố định trong 12 tháng đầu, thời hạn vay tính từ ngày 29/9/2017 đến ngày 29/9/2022, mục đích vay là để ông L, bà L mua xe ô tô. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông L và bà L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho VBank từ ngày 15/12/2020. Tính đến ngày 11/01/2023, ông L và bà L đã thanh toán cho VBank số tiền nợ gốc là 27.761.085 đồng và lãi là 14.059.624 đồng.

Tại biên bản xác minh ngày 06/10/2022 của Công an phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa xác nhận: Ông Phạm Tấn Duy L, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thúy L, sinh năm 1977 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ khu phố M, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, hiện nay ông L và bà L không còn sinh sống tại địa chỉ trên từ tháng 7 năm 2020 đến nay. Ông L và bà L hiện đi đâu, ở đâu, làm gì thì địa

phương không nắm rõ (*bút lục 60b*).

Ông L, bà L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn không đến Tòa án làm việc và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V. Vì vậy xem như ông L và bà L đã từ chối cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình và mặc nhiên thừa nhận nợ. Từ đó có đủ cơ sở xác định việc ông L, bà L vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 1.154.300.000 đồng (*Một tỷ một trăm năm mươi tư triệu ba trăm nghìn đồng*), đã trả được 27.761.085 đồng (*Hai mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi mốt nghìn không trăm tám mươi lăm đồng*) tiền nợ gốc và 14.059.624 đồng (*Mười bốn triệu không trăm năm mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi tư đồng*) tiền lãi. Ông L, bà L còn nợ 1.489.109.347 đồng (*Một tỷ bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm lẻ chín nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng*), trong đó số tiền gốc còn lại tính đến ngày 11/01/2023 là 1.126.538.915 đồng và nợ lãi tính đến ngày 11/01/2023 là 362.570.432 đồng, đồng thời việc thế chấp xe ô tô Vinfast, biển số 64A-8xx.90 là có thật.

Từ đó, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Phạm Tấn Duy L và bà Nguyễn Thúy L phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 1.489.109.347 đồng (*Một tỷ bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm lẻ chín nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng*), trong đó số tiền gốc còn lại tính đến ngày 11/01/2023 là 1.126.538.915 đồng và nợ lãi tính đến ngày 11/01/2023 là 342.086.199 đồng. Trường hợp ông L, bà L không thanh toán hoặc thanh toán không đủ cho cho Ngân hàng TMCP V số tiền nêu trên, tài sản bảo đảm của Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2011203045753 ngày 24/11/2020 là chiếc xe ô tô Vinfast, số loại LUX SA2.0, số khung RPXAB2RXGKVxxxx47, số máy 20xxxx058VF20SUV, biển số 64A-8xx.90 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 175xx9 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/11/2020 cho ông Phạm Tấn Duy L. Tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 27/11/2020 tại Trung Tâm Đăng Ký Giao Dịch Tài Sản Tại Tp Hồ Chí Minh được phát mãi để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Nhận định của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V tự nguyện chịu, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: ông Phạm Tấn Duy L và bà Nguyễn Thúy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Hoàn trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 220, Điều 227, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (VBank).

Buộc ông Phạm Tấn Duy L và bà Nguyễn Thúy L trả cho Ngân hàng TMCP V (VBank) số tiền 1.489.109.347 đồng (*Một tỷ bốn trăm tám mươi chín triệu, một trăm lẻ chín nghìn, ba trăm bốn mươi bảy đồng*), trong đó số tiền gốc còn lại tính đến ngày 11/01/2023 là 1.126.538.915 đồng và nợ lãi tính đến ngày 11/01/2023 là 362.570.432 đồng. Đồng thời, ông L, bà L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (VBank) tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho vay kể từ ngày 12/01/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ vay.

Trường hợp ông Phạm Tấn Duy L và bà Nguyễn Thúy L không thanh toán hoặc thanh toán không đủ cho Ngân hàng TMCP V (VBank) số tiền nêu trên, tài sản bảo đảm theo Hợp đồng cho vay kiêm hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2011203045753 ngày 24/11/2020 là xe ô tô nhãn hiệu Vinfast, số loại LUX SA2.0, số khung RPXAB2RXGKVxxxx47, số máy 20xxxx058VF20SUV, biển số 64A-8xx.90, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 175119 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 24/11/2020 cho ông Phạm Tấn Duy L được phát mãi để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trường hợp tài sản thế chấp không đủ thanh toán toàn bộ nợ vay, ông L và bà L có nghĩa vụ trả nợ đến khi thanh toán hết nợ vay.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành

án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Phạm Tấn Duy L, bà Nguyễn Thúy L phải chịu 56.673.280 đồng (*năm mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn hai trăm tám mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP V số tiền 24.418.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu bốn trăm mười tám nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001254 ngày 25/01/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Phạm Tấn Duy L, bà Nguyễn Thúy L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKS nhân dân TP Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

Nguyễn Thị Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKS nhân dân TP Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ; văn phòng.

Trần Thị Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**